

Số: 03/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Sơn, ngày 21 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HNGĐ, ngày 13/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Bùi Văn V, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn TD 1, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Chị Mai Thị L, sinh năm 1990.

Nơi ĐKNKTT: Thôn B 1, xã LV, huyện PL, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn V và chị Mai Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi theo Giấy chứng nhận kết hôn số 47, ngày 12/8/2019. Quá trình sống chung, giữa anh V và chị L xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng không còn sống chung, hôn nhân không có hạnh phúc nên anh, chị thống nhất ly hôn và cùng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy việc anh Bùi Văn V và chị Mai Thị L cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với tình trạng hôn nhân thực tế và quy định của pháp luật nên được Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh, chị.

[2] Về con chung: Anh Bùi Văn V và chị Mai Thị L xác định giữa anh, chị không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Bùi Văn V và chị Mai Thị L xác định giữa anh, chị không có tài sản chung và nợ chung.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn V và chị Mai Thị L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 47, ngày 12/8/2019 do Ủy ban nhân dân xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi cấp cho anh Bùi Văn V và chị Mai Thị L không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định này (ngày 21/10/2022).

1.2. Về con chung: Không có.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng), anh Bùi Văn V và chị Mai Thị L cùng chịu nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) anh Bùi Văn V, chị Mai Thị L đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002432 ngày 13/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Thuận;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Võ Thị Tương